

Bản án số: 120/2023/HS-ST

Ngày: 25-05-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tường Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Võ Thị Mai

Bà Châu Thị Lệ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Khoa- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2023/HSST ngày 12/04/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 28/04/2023 đối với các bị cáo:

1/ Chu Văn H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: xã Hoằng Đông, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông Chu Văn L và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Phùng Thị T, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 31/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ Chu Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996 tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: xã Hoằng Đông, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Chu Văn T và bà Nguyễn Thị V; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 23/11/2022 đến nay (có mặt).

3/ Nguyễn Văn S; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: xã Hoàng Ngọc, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn Văn S và bà Hắc Thị Q; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Chu Thị H, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 31/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

4/ Chu Thiện H1; Giới tính: Nam; Sinh năm 1983 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: xã Hoàng Đông, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Chu Thiện H và bà Phạm Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Nguyễn Thị M, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 23/11/2022 đến nay (có mặt).

5/ Lê Bá T1; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Định; Hộ khẩu thường trú: xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Chỗ ở: xã Hoài Hương, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Lê Bá T và bà Trần Thị P; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Nguyễn Thị Hồng A, có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 23/11/2022 đến nay (có mặt).

6/ Chu Thiện C; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: xã Hoàng Đông, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Chu Thiện L và bà Đào Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Chu Thị T, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 30/01/2023 đến nay (có mặt).

7/ Mai Văn S1; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: phường Nam Ngạn, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Mai Xuân X và bà Vũ Thị N; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Đoàn Thị T, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 30/01/2023 đến nay (có mặt).

8/ Chu Văn B; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: xã Hoàng Đông, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Chu Văn T và bà Nguyễn Thị V; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 30/01/2023 đến nay (có mặt).

9/ Nguyễn Thành C1; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997 tại Thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; Chỗ

ở: Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/11/2022, bị Công an huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, vụ án chưa đưa ra xét xử; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 19/10/2022 đến nay (có mặt).

10/ Nguyễn Văn C2; Giới tính: Nam; Sinh năm 2000 tại Thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn Ngọc T và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 19/10/2022 đến nay (có mặt).

11/ Nguyễn Văn T2; Giới tính: Nam; Sinh năm 2001 tại Thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị D; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 19/10/2022 đến nay (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn, tranh chấp địa bàn làm ăn trong việc kinh doanh sửa chữa, lắp ráp cửa cuốn giữa 02 chủ cơ sở là Nguyễn Thanh T3 và Chu Văn H nên thời gian trước đó nhiều lần nhóm thợ của T3 gây hấn với nhóm thợ của H. Đến khoảng 07 giờ ngày 08/6/2022 khi T (thợ của H) đang dán tem giới thiệu, quảng cáo sửa chữa và lắp ráp cửa cuốn tại các hộ dân có cửa cuốn ở khu vực đường Nguyễn Văn Khôi, phường 9, quận Gò Vấp thì T3 điều khiển xe máy chở theo 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) rồi dừng xe bên kia đường. T3 xuống xe, một mình trên tay cầm 01 ống nhựa cách nhiệt màu trắng dài khoảng 01 mét đi bộ qua chỗ T, lúc này T vừa dán tem quảng cáo xong, đang ngồi trên xe chuẩn bị đi, T3 đi đến dùng ống nhựa đánh T 01 cái vào đầu nhưng T đưa tay lên đỡ được, T và xe té xuống đường. T3 tiếp tục đánh T một cái vào tay, T3 vừa đánh, vừa nói “giỡn mặt với tụi mày hả”, lúc này T lấy cây xè beng bằng sắt (dụng cụ đi làm, 01 đầu có rãnh, 01 đầu dạng đục dẹt) để trên ba ga xe máy lên tự vệ, đánh trả lại T3 rồi hai bên lao vào giằng co nhau. Được người dân can ngăn nên hai bên dừng lại, trước khi lên xe bỏ đi T3 và T có lời nói thách thức nhau, T3 nói “Mi ở đó”, T đáp trả “Mày đợi đấy” rồi T3 lên xe bỏ đi cùng người phụ nữ trên, còn T lên xe đi làm tiếp. Khi đi đến ngã ba đường Nguyễn Văn Khôi giao với đường Phạm Văn Chiêu, T nhìn thấy T3 đang đứng nói chuyện với 01 nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) và T3 cũng nhìn thấy T nên T3 định đuổi theo đánh, T điều khiển xe máy chạy vào hẻm 347 đường Phạm Văn Chiêu rồi gọi điện cho H nhưng không gọi được nên T gọi cho Lê Bá T1 hỏi “sao anh H không mở mạng, bọn nó đang dí, đang vây em đây nè” nghe xong T1 tắt máy. Khoảng 05

phút sau, H gọi điện lại cho T nói “anh đang lên với mấy anh em trong xưởng nè và hỏi T đang ở địa chỉ nào”. T nói địa chỉ cho H biết, H kêu Lê Bá T1, Chu Thiện H1 và Nguyễn Văn S đang làm việc cho H tại xưởng ở quận Bình Tân đi qua chỗ T, trên đường đi thì H gọi điện cho Nguyễn Văn N và Chu Văn B (anh trai của T) biết sự việc, lúc này B đang uống cà phê với Mai Văn S1 và Chu Thiện C ở quận Tân Bình, nghe vậy thì B nhờ H2 (không rõ lai lịch) chở qua chỗ T xem tình hình sự việc, thấy vậy C và S1 cũng đi theo. Còn N cũng xuất phát từ nhà ở quận Tân Bình đến gặp H. Khoảng 20 phút sau S và T1 đến đầu hẻm 347 Phạm Văn Chiêu, quận Gò Vấp gọi T ra và dẫn tới trước địa chỉ 316 Nguyễn Văn Khôi, phường 9, quận Gò Vấp nơi H và H1 đang đứng đợi. Gặp nhau nhóm của H nghe T kể lại chuyện bị đánh. Cùng lúc, T3 gọi điện cho T2 nói: “bên kia bóc tem rồi”, T3 kêu Nguyễn Văn T2 cầm 02 ống nhựa cách nhiệt (dài khoảng 01 mét) chạy qua đường Phạm Văn Chiêu, quận Gò Vấp. Khi đi T2 rủ thêm Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn C2 đi cùng. Đến nơi gặp T3 và Nguyễn Xuân T5, cả nhóm đến quán Cà phê trên đường Nguyễn Văn Khôi, quận Gò Vấp ngồi uống nước và nghe T3 kể lại sự việc đánh nhau với T bên nhóm thợ của H. Ngồi khoảng 30 phút không thấy nhóm thợ của H đến nên C1, T2 và C2 ra về trước, trên đường về đến trước địa chỉ 316 Nguyễn Văn Khôi, phường 9, quận Gò Vấp, hai nhóm nhìn thấy nhau, T liền chỉ tay nói “nó kia kia”. Nghe vậy T2, C1 và C2 dừng lại, xuống xe đi bộ, trên tay C1 và T2 mỗi người cầm 01 ống nhựa và 01 cục gạch, C1 cầm 02 cục gạch đi đến chỗ nhóm H, rồi cả 03 cầm gạch ném thẳng vào nhóm H đang đứng bên kia đường (gồm H, T, S, H1 và T1), hai nhóm lao vào hỗn chiến. Lúc này T3 và T5 đi tới lao vào đánh nhóm của H. Trong lúc hai bên đang hỗn chiến thì Chu Văn N1, Chu Văn B, Chu Thiện C và Mai Văn S1 (bên nhóm của H) đến thấy hai nhóm đang đánh nhau thì B, C và S1 cùng lao vào tham gia đánh nhóm T3, còn N1 đến thấy H bị thương nên đưa H đi Bệnh viện cấp cứu. Khi thấy lực lượng Công an đến thì đối tượng T3 và T5 bỏ chạy tẩu thoát còn C1, T2, C2 ở lại hiện trường. Về phía nhóm của T thì Chu Thiện C, S1 bỏ về trước còn lại hiện trường B, T, S và T1 nên Công an phường 9, quận Gò Vấp đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn C2 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên

Hậu quả: có 05 bị can bên nhóm của Chu Văn H bị đánh thương tích gồm: Chu Văn T, Chu Văn H, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1 và Lê Bá T1 đã làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, xử lý hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho bản thân. Về phía nhóm của T3 có Nguyễn Văn C2 bị thương tích ở bàn, ngón tay phải. Tuy nhiên trong quá trình điều tra thì cả 06 bị cáo bị thương tích nêu trên đã làm đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, từ chối giám định thương tích và nộp đơn đề nghị không xử hình sự đối với các đối tượng đánh gây thương tích cho bản thân nên không có căn cứ xử lý các đối tượng về hành vi “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Việc các bị can từ chối giám định thương tích, nộp đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với các đối tượng đánh gây thương tích cho bản thân là do các bị can tự nguyện, không bị ai đe dọa, xúi giục, các vết thương

bị nhẹ, không ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày và cam kết không thắc mắc khiếu kiện gì về sau. Đối với Nguyễn Văn N khi đến nơi thấy H bị thương tích nên đưa H đi cấp cứu tại Bệnh viện chứ không tham gia đánh nhau với nhóm T3 nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với N1.

Riêng đối tượng Nguyễn Thanh T3 và Nguyễn Xuân T5, sau khi vụ việc xảy ra, T3 và T5 bỏ trốn khỏi hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội tiến hành một số hoạt động điều tra theo Quyết định ủy thác điều tra số 247/QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Kết quả đối tượng T3 và T5 không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh đã lập lý lịch cá nhân, lập biên bản xác minh phúc đáp cho Công an quận Gò Vấp để làm căn cứ xử lý vụ án. Sau khi xác định được nhân thân, lai lịch của 02 đối tượng T3 và T5, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định tách vụ án hình sự “Gây rối trật tự công cộng”, tách hành vi cùng đồng bọn sử dụng hung khí đánh nhau với nhóm H gây mất an ninh trật tự của Nguyễn Thanh T3, sinh năm: 1998, HKTT: xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội và Nguyễn Xuân T5, sinh năm: 1999, HKTT: xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội thuộc vụ án hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 411/QĐ ngày 08 tháng 10 năm 2022 của Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp để xác minh, điều tra về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, khi có căn cứ sẽ đề xuất xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB có chứa hình ảnh vụ việc lưu kèm hồ sơ vụ án.
- 01 chiếc xe mô tô, biển số: 88K4-3988, có số khung: RLHJF18018Y829024, số máy: JF18E-5438398 của đối tượng T3 bỏ lại ở hiện trường. Qua xác minh biển số xe được biết do anh Nguyễn Thành H2, địa chỉ: xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đứng tên chủ sở hữu xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi công văn xác minh đến Công an xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường được biết anh H2 không có mặt tại địa phương và hiện đang tạm trú tại địa chỉ: xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi công văn số 1056/CQCSĐT-CSHS ngày 24/02/2023 về việc hỗ trợ xác minh, ghi lời khai anh H2 gửi đến Công an xã Thanh Vân nhưng đến nay chưa có kết quả.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XSmax, có số Imei 353096104369534 và 01 chiếc xe mô tô, biển số: 29Z1 – 476.09 có số khung: RLHJA3908HY186681, số máy: JA39E-0186741 của Nguyễn Văn T2 sử dụng đi đến hiện trường. T2 khai mua xe này của một người không rõ lai lịch với giá 10.000.000 đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán, làm phương tiện đi lại. Qua xác minh được biết do anh H3, sinh năm: 1975, địa chỉ: Chu Phan, Mê Linh, Thành phố Hà Nội đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi công văn số 447/CQCSĐT-HS ngày 11/01/2023 về việc hỗ trợ xác minh, ghi lời khai đến Công an xã Chu Phan, huyện Mê Linh. Kết quả ghi lời khai anh H3 cho biết anh H3 đã bán xe trên cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng

08/2021 với giá 11.000.000 đồng nhưng không làm giấy mua bán. Anh H2 không quen biết và không bán xe cho T2.

- 01 chiếc xe mô tô, biển số: 29B1 – 657.80, số khung: RLCUG0610GY210982, số máy: G3D4E-223891 là phương tiện Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn C2 sử dụng đến hiện trường. Qua xác minh được biết do Nguyễn Thành C1 đứng tên chủ sở hữu.

- 02 ống nhựa cách nhiệt màu trắng (thu giữ tại hiện trường).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 10/3/2023,

Tại bản cáo trạng số 103/CTr-VKS ngày 07/04/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn T2 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65, của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Chu Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Chu Văn B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Chu Thiện H1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Chu Thiện C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Lê Bá T1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Mai Văn S1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

\* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB có chứa hình ảnh vụ việc.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô, biển số: 88K4-3988, có số khung: RLHJF18018Y829024, số máy: JF18E-5438398.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại hiệu Iphone XSmax, có số Imei 353096104369534 và 01 chiếc xe mô tô, biển số: 29Z1 – 476.09 có số khung: RLHJA3908HY186681, số máy: JA39E-0186741.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô, biển số: 29B1 – 657.80, số khung: RLCUG0610GY210982, số máy: G3D4E-223891.

- Tịch thu và tiêu hủy 02 ống nhựa cách nhiệt màu trắng .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay sau khi đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng, các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn T2 đã thừa nhận tội danh, đồng thời khai nhận lại toàn bộ diễn biến của quá trình phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, cùng tang vật đã được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn T2 đã phạm vào tội “gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn T2 là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo rủ rập tụ tập nhiều đối tượng trước nhà, đường Nguyễn Văn Khối quận Gò Vấp dùng hung khí đánh nhau làm mất an ninh trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sinh hoạt trật tự bình thường của người dân, Ủy ban nhân dân phường 09 quận Gò Vấp có công Văn yêu cầu xử lý nghiêm đối với các đối tượng trên. Nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn T2 theo khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, chỉ vì mâu thuẫn trong việc tranh chấp địa bàn kinh doanh lắp ráp cửa cuốn giữa 02 chủ cơ sở là đối tượng Nguyễn Thanh T3 và bị cáo Chu Văn H, nên bị cáo Chu Văn H tập hợp các bị cáo Chu Văn H, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1 để đưa bị cáo Chu Văn T về, do bị cáo T bị nhóm của Nguyễn Văn T4 đuổi đánh, nhưng sau đó các bị cáo lại dùng hung khí đánh nhau với nhóm của Nguyễn Thanh T3 gồm các bị cáo Nguyễn Văn T2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn C2 và đối tượng Nguyễn Xuân T5 tạo nên việc gây rối trật tự công cộng trước nhà đường Nguyễn Văn Khôi phường 9 quận Gò Vấp bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức các bị cáo rất xem thường pháp luật, Bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn C2 lao vào đánh nhau trước nên hình phạt đối với bị cáo Chu Văn H và Chu Văn T và Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn C2 phải cao hơn các bị cáo khác. Do đó, việc xử lý bằng biện pháp hình sự đối với các bị cáo là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2 và Nguyễn Văn T2 lẽ ra phải chịu mức hình phạt tương xứng với tội lỗi của các bị cáo nhưng xét thấy gia đình các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, bản thân các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo mới phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, trong thời gian tại ngoại bị cáo H và bị cáo S không phạm thêm tội mới, chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, có nơi cư trú rõ ràng, qua đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát cho các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2 và Nguyễn Văn T2 được hưởng án treo cho nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2 và Nguyễn Văn T2 hưởng mức án có thời gian thử thách lâu dài và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thành C1 ngày 14/11/2022 bị công an huyện Mê Linh thành phố Hà Nội, khởi tố về tội “Tổ chức xử dụng trái phép chất ma túy”, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, năn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 USB có chứa hình ảnh vụ việc các bị cáo gây rối trật tự công cộng. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.



- Đối với chiếc xe mô tô, biển số: 88K4-3988, có số khung: RLHJF18018Y829024, số máy: JF18E-5438398, chiếc xe mô tô, biển số: 29B1 – 657.80, số khung: RLCUG0610GY210982, số máy: G3D4E-223891 là phương tiện thực hiện việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone XSmax, có số Imei 353096104369534 và 01 chiếc xe mô tô, biển số: 29Z1 – 476.09 có số khung: RLHJA3908HY186681, số máy: JA39E-0186741 là công cụ và phương tiện bị cáo Nguyễn Văn T2 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 ống nhựa cách nhiệt màu trắng là hung khí các bị cáo dùng để đánh nhau không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các đối tượng Nguyễn Thanh T3 và Nguyễn Xuân T5, sau khi vụ việc đánh nhau xảy ra, đối tượng T3 và T5 bỏ trốn khỏi hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội tiến hành một số hoạt động điều tra theo Quyết định ủy thác điều tra số 247/QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, đã lập lý lịch cá nhân và ra quyết định truy tìm, cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án hình sự, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn T, Nguyễn Văn S, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thành C1 và Nguyễn Văn T2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C1 02(hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Chu Văn H 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(năm) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Chu Văn T 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(năm) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Chu Thiện H1 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Chu Thiện C 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Chu Văn B 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lê Bá T1 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long AN giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Mai Văn S1 02(hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(năm) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(năm) năm. Tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Chu Phan, huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 4 điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa đối với các bị cáo Chu Văn T, Chu Thiện H1, Lê Bá T1, Chu Văn B, Chu Thiện C, Mai Văn S1, Nguyễn Văn C2 và Nguyễn Văn T2, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB có chứa hình ảnh vụ việc.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô, biển số: 88K4-3988, có số khung: RLHJF18018Y829024, số máy: JF18E-5438398.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại hiệu Iphone XSmax, có số Imei 353096104369534 và 01 chiếc xe mô tô, biển số: 29Z1 – 476.09 có số khung: RLHJA3908HY186681, số máy: JA39E-0186741.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô, biển số: 29B1 – 657.80, số khung: RLCUG0610GY210982, số máy: G3D4E-223891.

- Tịch thu và tiêu hủy 02 ống nhựa cách nhiệt màu trắng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 10/03/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo).

**Nơi nhân:**

- TAND TP HCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tường Linh**

